TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **202**/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 04 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2026/TLST-HNGĐ ngày 25/6/2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị G - Sinh năm 1986

CCCD số 04xxxxxxxxx

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình V - Sinh năm 1987

CCCD số 04xxxxxxxxx

Cùng trú tại: Xóm X, xã N, tỉnh Nghệ An

Nay là Xóm Hưng T, xã N, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị G và anh Nguyễn Đình V.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Võ Thị G và anh Nguyễn Đình V thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

* *Về việc nuôi con chung:* Chị Võ Thị G và anh Nguyễn Đình V có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 03/6/2011 và cháu Nguyễn Hoàng D1, sinh ngày 08/11/2015. Nay ly hôn chị G và anh V thỏa thuận.

Giao cháu Nguyễn Hoàng D1, sinh ngày 08/11/2015 cho anh Nguyễn Đình V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 03/6/2011 cho chị Võ Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

* *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Hai bên thỏa thuận thống nhất không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

* *Về quan hệ tài sản:* Chị Võ Thị G và anh Nguyễn Đình V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Chị Võ Thị G phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Võ Thị G đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004885 ngày 25/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Võ Thị G số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 21/12/2009);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Thái Thị Hà